TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 55/2023/QĐST-HNGĐ	*L, ngày 28 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 222/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Bà Trịnh Thị L, sinh năm 1958;

Bị đơn: Ông Vũ Đức H, sinh năm 1955.

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Vũ Thị Hồng, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Vũ Thị Hà, sinh năm 1984,

Địa chỉ: Số nhà 165 a, ngõ 15 khu dân cư Phú Hải 2, phường Anh Dũng, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng.

Đại diện theo ủy quyền của chị Vũ Thị Hà: Bà Trịnh Thị L (theo văn bản ủy quyền ngày 12/7/2022.

3. Vũ Đức Chính, sinh năm 1981.

Địa chỉ: thôn 3, xã Trực Thái, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Đại diện theo ủy quyền của anh Chính: Ông Vũ Đức H (theo văn bản ủy quyền ngày 07/9/2022).

4. UBND huyện L, tỉnh Bắc Giang: Do ông Mai Văn Dương đại diện theo ủy quyền.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 59; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2023; Văn bản trình bày ý kiến đồng ý biên bản tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của đương sự vắng mặt (Tòa án nhân dân huyện L nhận ngày 20/02/2023).

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trịnh Thị L và ông Vũ Đức H thuận tình ly hôn.

2. Về tài sản chung:

Đối với diện tích đất 862m^2 (Kết quả đo đạc thực tế hiện nay 1646,6m^2), mục đích sử dụng đất trồng cây lâu năm, địa chỉ tại thôn C, xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00690/QSDĐ/QĐ Số 359 QĐ-UB (H) ngày 17/12/1998 do UBND huyện Lục Ngạn cấp, Bà Trịnh Thị L và ông Vũ Đức H thỏa thuận như sau:

- Bà Trịnh Thị L được quyền sử dụng diện tích đất 988m^2, mục đích sử dụng: đất trồng cây lâu năm (có sơ đồ kèm theo).

- Ông Vũ Đức H sử dụng diện tích đất 658,6m^2 , mục đích sử dụng: đất trồng cây lâu năm (có sơ đồ kèm theo).

Về án phí: Bà Trịnh Thị L và ông Vũ Đức H do thuộc diện người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí.

3. Quyết định này có h lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9, 7a và 7b Luật Thi hành án dân sự; thời h thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện L;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS huyện L;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Linh